

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST.

Ngày: 03-5-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Huân

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST- HS ngày 29 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 04 năm 2024, đối với bị cáo:

Lò Văn Tr; tên gọi khác: Không, sinh năm 1996, sinh tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản B, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1965 và bà Lò Thị S, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 107/QĐ-TA ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn Tr, thời gian 24 tháng. Lò Văn Tr chấp hành xong Quyết định ngày 07/5/2023.

- Nhân thân: Bản án số 30/2017/HSST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn Tr 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; án phí HSST 200.000 đồng. Lò Văn Tr chấp hành xong án phí HSST ngày 09/01/2018; Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/4/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2024 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị Ng, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tiểu khu nhà nghỉ, Thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01/2024, khi sử dụng mạng xã hội Facebook, Lò Văn Tr thấy bài viết của tài khoản có tên “Linh Xinh” đăng bài bán pháo hoa nổ nên Tr đã chủ động liên hệ, trao đổi để hỏi mua pháo hoa nổ về sử dụng thì được biết một giàn pháo hoa nổ có giá 500.000 đồng. Sau đó người sử dụng nick Facebook “Linh Xinh” gửi cho Tr số điện thoại 0917.359.004 để liên lạc. Đến ngày 15/01/2024, Tr gọi vào số điện thoại trên thì gặp một người đàn ông, Tr hỏi mua 02 giàn pháo, người đàn ông đó nói với Tr mua ít không bán. Ngày 18/01/2024, Tr tiếp tục gọi vào số điện thoại trên để thỏa thuận, trao đổi về việc mua pháo, hai bên thống nhất bán một giàn pháo với giá 300.000 đồng, Tr đặt mua của người đàn ông trên 05 giàn pháo hoa nổ và hẹn nhau đến khu vực đường Quốc lộ 06 rẽ vào trung tâm huyện V để giao pháo. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày 18/01/2024, Tr điều khiển xe máy BKS: 26AA- 031.07 đi từ nhà ở đến khu vực bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Đến nơi, Tr gọi điện vào số điện thoại 0917.359.004 thì được người đàn ông hướng dẫn đi vào ngõ cạnh nhà nghỉ V để giao hàng. Khi đến chỗ hẹn, Tr gặp và đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.400.000 đồng để mua pháo, còn lại 100.000 đồng Tr và người đàn ông đó thống nhất sẽ chuyển khoản trả sau. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đưa cho Tr một bao tải dứa màu xanh bên trong đựng 05 hộp pháo, Tr nhận rồi để bao tải đựng pháo ở giá để hàng phía trước yên xe của xe máy rồi điều khiển đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ 35 phút khi Tr đang đi trên đường QL6 thuộc địa phận bản B, xã V, huyện V thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Sơn La kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 19/01/2024, Phòng PC02 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng 05 hình hộp chữ nhật nghi là pháo hoa nổ thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Tr có tổng khối lượng 7,67 kg, đồng thời lấy toàn bộ 05 hộp nghi là pháo hoa nổ làm mẫu trưng cầu Viện khoa học hình sự giám định pháo nổ, mẫu có ký hiệu T1 đến T5.

Tại Kết luận giám định số 528 ngày 20/01/2024 của Viện khoa học KTHS Bộ công an kết luận: *Các mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất. Tổng khối lượng pháo là 7,67 kg. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu cần giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả.*

Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 29/03/2024 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn Tr về tội: Tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Tr từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội: Tàng trữ hàng cấm.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu xanh; 01 hộp bìa cartong màu nâu có in hình chiếc quạt và nhiều chữ, đều đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Vivo bên trong có lắp sim số thuê bao 0325.537.464;

Trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chị Lò Thị Ng 01 chiếc xe gắn máy màu sơn đen, đỏ, trắng, BKS 26AA-031.70;

-Về án phí: Căn cứ điểm khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp

với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 18/01/2024 Lò Văn Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép 7,67kg pháo hoa nổ mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La phát hiện, thu giữ. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Tr phạm tội Tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước là hàng hóa mà Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu; đã bị kết án, bản thân lại có tiền sự chưa được xóa.

Xét ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù là chưa tương xứng bởi lẽ: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, bị cáo đã từng bị kết án, có một tiền sự chưa được xóa, nay tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Mặt khác trên địa bàn huyện V việc tàng trữ, mua bán, vận chuyển hàng cấm đang ngày có chiều hướng ra tăng. Vì vậy, cần phải áp dụng mức án nghiêm khắc mới đủ răn đe đồng thời cũng để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích.

Bị cáo Lò Văn Tr đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 bao tải dừa màu xanh; 01 hộp bìa cartong màu nâu có in hình chiếc quạt và nhiều chữ, đều đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Vivo bên trong có lắp sim số thuê bao 0325.537.464 là tài sản liên lạc phạm tội tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26AA- 031.07 quá trình điều tra xác định là tài sản của Lò Thị Ng, sinh năm: 1995, trú tại: Tiểu khu N, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La – Chị gái ruột của Lò Văn Tr. Chiếc xe máy trên chị Ng mua

lại xe máy cũ tại cửa hàng mua bán xe máy cũ Tiến Th do Đào Văn Ch, sinh năm: 1975, nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn Nông Trường M, huyện M là chủ; Xe máy đăng ký tên Đỗ Văn Th, sinh năm: 1974, nơi cư trú: Tiểu khu Ch, thị trấn Nông Trường M, huyện M; chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. tuyên trả lại cho chủ sở hữu là chị Lò Thị Ng.

[7] Đối với số thuê bao 0917.359.004 quá trình điều tra xác định số thuê bao trên đăng ký tên Sùng Y P, sinh ngày: 12/10/1993, nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Sùng Y P khai nhận không đăng ký và không sử dụng số thuê bao 0917.359.004; Sùng Y P không quen biết ai tên là Lò Văn Tr; Ngày 18/01/2024 Sùng Y P không gặp và không bán pháo hoa nổ cho Lò Văn Tr.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tr phạm tội: Tàng trữ hàng cấm.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Tr 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu huỷ: 01 bao tải dứa màu xanh; 01 hộp bìa cartong màu nâu có in hình chiếc quạt và nhiều chữ, đều đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Vivo bên trong có lắp sim số thuê bao 0325.537.464;

Trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chị Lò Thị Ng 01 chiếc xe gắn máy màu sơn đen, đỏ, trắng, BKS 26AA-031.70;

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 47/BBVC-CCTHA ngày 03/04/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu